

Bản án số: 229/2023/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 8- 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 383/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1980 (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn C, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp NB, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị S và anh Lê Văn C đám cưới vào ngày 21/01/2000 âm lịch, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị S sống và làm dâu bên gia đình chồng 6 năm, sau đó ra ở riêng. Quá trình chung sống đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh C đã bỏ nhà đi một năm. Nay chị S xin ly hôn anh C.

- *Về con chung:* Lê Thị C, sinh năm 2001. Khi ly hôn con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

*\* Bị đơn anh Lê Văn C trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Thời gian kết hôn, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn, nơi sinh sống, nguyên nhân mâu thuẫn như chị S trình bày là đúng, vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên cãi nhau và đã ly thân một năm. Nay chị S xin ly hôn anh C đồng ý.

- *Về con chung:* Lê Thị C, sinh năm 2001. Khi ly hôn con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị S và anh Lê Văn C có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Lê Văn C kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Chị S có yêu cầu ly hôn, anh C đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét thấy con chung của anh chị nay đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị S và anh C xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị S và anh Lê Văn C là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn thị S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0014493 ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Biện Thị Nhung**



